

Số: /CT-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2024

CHỈ THỊ

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2024 và những năm tiếp theo

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030” (Đề án 06), chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị đánh giá tình hình 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06 (Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ). Theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, năm 2024 là năm “Kỷ cương, trách nhiệm, chủ động, kịp thời, tăng tốc, sáng tạo, hiệu quả, bền vững”, ngày 17/02/2024, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND về triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Việc triển khai Đề án 06 là nội dung quan trọng, cần tạo đột phá để thực hiện chiến lược, tạo ra nhiều tiện ích, dịch vụ, mang lại lợi ích thiết thực, phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn, hiệu quả hơn. Tuy nhiên, sau hơn 02 năm triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: (1) Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức tinh thần trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) chưa cao; còn ngại đổi mới, còn tình trạng giải quyết TTHC không thực hiện xác thực qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư mà yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp các loại giấy tờ, hồ sơ liên quan đến thông tin cá nhân; (2) Dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và số hóa hồ sơ chưa được các đơn vị, địa phương quan tâm, kết quả đạt được còn thấp; (3) Tổ công tác Đề án 06 của một số đơn vị cấp huyện, cấp xã còn nhiều hạn chế, lúng túng (đặc biệt là cấp xã), chưa chủ động tham mưu chỉ đạo, thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn; (4) Công tác tuyên truyền Đề án 06, chuyển đổi số còn mang nặng tính hình thức, chưa có cách làm hay, sáng tạo để áp dụng tại mỗi địa phương để giúp người dân hiểu rõ giá trị Đề án 06, chuyển đổi số mang lại; (5) Công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin còn chưa chặt chẽ,

tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro; (6) Một bộ phận người dân có tâm lý e ngại, chưa quen, nhận thức chưa đầy đủ về tiện ích khi thực hiện các TTHC trực tuyến, trong khi đó hệ thống đường truyền chưa thực sự ổn định, hạ tầng và giải pháp công nghệ chưa đáp ứng yêu cầu thực tế, ảnh hưởng đến việc người dân nộp hồ sơ và cán bộ, công chức, viên chức xử lý hồ sơ trên Hệ thống giải quyết TTHC, Cổng dịch vụ công quốc gia, cũng như việc trải nghiệm thụ hưởng các giá trị và lợi ích mà Đề án 06, chuyển đổi số mang lại.

Để tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong năm 2024, tạo tiền đề để hoàn thành các mục tiêu của Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025; quán triệt Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2024 và các năm tiếp theo, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, hiệu quả; trọng tâm là tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 17/02/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các mô hình điểm trong Đề án 06 trên địa bàn tỉnh và Công văn số 1277/UBND-NC ngày 20/02/2024 của UBND tỉnh về khắc phục các tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, tổ chức kiểm điểm và có giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế, nhất là đối với những nhiệm vụ chậm, muộn tiến độ; chủ động, kịp thời điều chỉnh các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm phù hợp tình hình thực tế của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương khắc phục những nhiệm vụ chậm tiến độ đã đề ra trong năm 2023 và tập trung triển khai các nhiệm vụ trong năm 2024

2.1. Những nhiệm vụ chậm tiến độ đã đề ra trong năm 2023

- Rà soát, đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp

là trung tâm; tập trung đối với 53 dịch vụ công thiết yếu đảm bảo người dân, doanh nghiệp được hưởng các tiện ích các vụ công thiết yếu, góp phần phát triển Chính phủ số đến năm 2025 đạt tỷ lệ 100% các dịch vụ công trực tuyến theo quy định của pháp luật được thực hiện toàn trình. *Hoàn thành trong tháng 5/2024.*

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định; đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu, đặc biệt đối với các lĩnh vực hộ tịch, đất đai, lao động việc làm. *Hoàn thành trong năm 2024.*

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Văn bản số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thành phần công nghệ thông tin thiết yếu triển khai Đề án 06. *Hoàn thành trong quý II/2024, sau đó thực hiện thường xuyên.*

- Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ. *Hoàn thành trong năm 2024.*

- Rà soát thông tin công bố mức phí, lệ phí của các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết có yêu cầu nghĩa vụ tài chính của đơn vị mình gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp với các cơ quan, đơn vị cập nhật lên Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (Igate) nhằm thực hiện, nâng cao tỷ lệ thanh toán trực tuyến. *Hoàn thành trong Quý I/2024.*

- Chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình theo kết quả rà soát văn bản phục vụ triển khai Đề án 06 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật. *Thực hiện thường xuyên.*

2.2. Tập trung triển khai các nhiệm vụ trong năm 2024

- Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024 tại đơn vị, địa phương, đề ra lộ trình cụ thể cho từng nhiệm vụ để hoàn thành mục tiêu của Đề án 06 trong giai đoạn 2023-2025.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban

hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu về con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình phù hợp với tiến độ xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia. *Thực hiện thường xuyên.*

- Tập trung triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng những tiện ích được phát triển từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân gắn chip và định danh điện tử để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 và theo lộ trình Kế hoạch phối hợp đã ký kết với Bộ Công an, giúp người dân, doanh nghiệp hiểu và thụ hưởng rõ hơn về những kết quả, giá trị mà Đề án 06 mang lại. *Thực hiện thường xuyên.*

- Các sở, ngành, địa phương được giao chủ trì thực hiện các mô hình điểm tiếp tục chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, nhất là về kinh phí và nguồn lực triển khai, chủ động huy động các nguồn lực xã hội hóa, triển khai từ các cơ quan, đơn vị nhỏ để thí điểm, đánh giá hiệu quả sau đó mới đề xuất nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh, tránh đầu tư dàn trải, ô ạt gây lãng phí, không đồng nhất, hiệu quả đem lại không cao. *Hoàn thành trước ngày 30/9/2024.*

- Tiếp tục đảm bảo hạ tầng và đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu, đặc biệt là đối với các lĩnh vực hộ tịch, đất đai, lao động việc làm. *Thực hiện thường xuyên.*

- Phối hợp với Sở Tài chính bố trí kinh phí triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả.

3. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an tổ chức kiểm tra, đánh giá thực trạng công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh nhằm phát hiện lỗ hổng bảo mật, nguy cơ mất an toàn thông tin, kịp thời xử lý, khắc phục những sơ hở, thiếu sót, xử lý hành vi vi phạm và kiến nghị, hướng dẫn giải pháp khắc phục, nhất là đối với các thiết bị, hệ thống thông tin phục vụ triển khai Đề án 06. *Thực hiện thường xuyên.*

- Chỉ đạo Tổ An ninh, an toàn thông tin Công an tỉnh thường xuyên và định kỳ tổ chức kiểm tra đối với các thiết bị thuộc Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Dự án cấp căn cước công dân theo đúng quy định. *Thực hiện thường xuyên.*

- Tiếp tục chỉ đạo Công an cấp xã tiếp tục duy trì và bảo đảm dữ liệu dân cư luôn “đúng, đủ, sạch, sống” theo quy định. *Thực hiện thường xuyên.*

- Duy trì công tác thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân gắn chip và kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh. *Thực hiện thường xuyên.*

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021. *Hoàn thành trong quý III/2024.*

- Kịp thời hướng dẫn thực hiện tốt việc thanh toán trực tuyến trong quá trình giải quyết TTHC (thực hiện thường xuyên); phối hợp đơn vị chức năng thuộc Văn phòng Chính phủ và các đơn vị có liên quan rà soát lại các lỗi kỹ thuật trong quá trình tích hợp, đồng bộ hồ sơ TTHC giữa Hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh với Công Dịch vụ công quốc gia đảm bảo đồng bộ, thống nhất 100%, giúp đánh giá chính xác kết quả thực hiện TTHC của tỉnh (nếu có). *Thực hiện thường xuyên.*

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tổ chức rà soát, tham mưu triển khai đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh về an ninh, an toàn thông tin, ưu tiên hình thức điện tử trên phần mềm đào tạo trực tuyến (MOOC), có kết hợp kiểm tra chất lượng tự đào tạo của người được tham gia để bảo đảm chất lượng thực chất. *Hoàn thành trước ngày 01/7/2024.*

- Chịu trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, triển khai các nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, bao gồm thẩm định, xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ, triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt và thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ. Trong đó, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ cho 100% hệ thống thông tin của tỉnh (hoàn thành trước ngày 30/4/2024) và đảm bảo 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt. *Hoàn thành trước ngày 30/11/2024.*

- Phát huy hiệu quả hoạt động Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) và triển khai tốt hoạt động của Đội ứng cứu sự cố máy tính tỉnh, chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin nhằm bảo đảm an ninh, an toàn thông tin. *Thực hiện thường xuyên.*

- Phối hợp Công an tỉnh bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và đẩy mạnh tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân

cur với các cơ sở dữ liệu khác làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của tỉnh, hoạch định cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

- Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

5. Văn phòng UBND tỉnh

- Chỉ đạo Trung tâm phục vụ hành chính công rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn. *Hoàn thành trong tháng 6/2024.*

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông lựa chọn những dịch vụ công thiết thực, tần suất sử dụng cao gắn liền nhu cầu hàng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh, tiến tới cung cấp các ứng dụng (app) TTHC để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền. *Hoàn thành trong tháng 4/2024.*

6. Sở Y tế

Tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin số sức khỏe điện tử trên VneID khi có hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Công an.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc việc rà soát, cập nhật và làm sạch dữ liệu bảo trợ xã hội, dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, dữ liệu trẻ em, dữ liệu người có công và dữ liệu người lao động, phục vụ kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. *Hoàn thành trước ngày 30/4/2024.*

- Tăng cường các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt theo Chỉ thị 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ, giúp người dân dễ dàng tiếp cận các dịch vụ xã hội một cách thuận lợi, nhanh chóng, tạo sự minh bạch và hạn chế tiêu cực (phần đầu hết năm 2024 tỷ lệ đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội đạt tối thiểu 30% trên tổng số đối tượng thuộc phạm vi quản lý).

- Phối hợp Công an tỉnh kết nối cơ sở dữ liệu về lao động việc làm, cơ sở dữ liệu giáo dục nghề nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Triển khai giải pháp chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh qua ứng dụng VneID sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

8. Sở Tư pháp

- Triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VneID sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Bộ Công an.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Tư pháp và cán bộ Tư pháp - Hộ tịch cấp xã thực hiện nghiêm, đồng thời có giải pháp nâng cao hiệu quả việc chứng thực bản sao điện tử từ bản chính nhằm tiết kiệm chi phí, thời gian cho người dân, doanh nghiệp. *Thực hiện thường xuyên.*

- Thực hiện việc số hóa sổ hộ tịch hiện đang lưu trữ tại Sở và đơn đốc hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã hoàn thành việc số hóa sổ hộ tịch tại đơn vị mình. *Hoàn thành trong năm 2024.*

9. Sở Tài chính

Chủ trì thẩm định dự toán của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo Kế hoạch Đề án 06 và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Bố trí kinh phí đầu tư phát triển để triển khai thực hiện Đề án 06 được từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp vào hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. *Thực hiện theo tiến độ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an.*

11. Sở Giao thông vận tải

Rà soát, làm sạch dữ liệu giấy phép lái xe và đồng bộ trên ứng dụng VneID. Phối hợp Công an tỉnh triển khai sử dụng Giấy phép lái xe trên ứng dụng

VneID trên địa bàn tỉnh sau khi có hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Công an.

12. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, sở Thông tin và Truyền thông đề xuất cắt giảm bộ phận tiếp dân trực tiếp để đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến. *Hoàn thành trong năm 2024.*

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin để thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại cơ quan, đơn vị. *Hoàn thành trước tháng 5/2024.*

13. Sở Xây dựng

- Hoàn thiện Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. *Hoàn thành trong năm 2024.*

- Thống nhất giải pháp quản lý đánh số nhà và gắn biển số nhà để các địa phương thực hiện đồng bộ phục vụ việc phát triển hệ thống sàn giao dịch bất động sản quốc gia. *Hoàn thành trong năm 2024.*

14. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì tổ chức xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai của thị xã Buôn Hồ và huyện Cư Kuin để đăng ký thực hiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Khẩn trương hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu của một số thửa đất tuy chưa đủ 3 khối dữ liệu (không gian, thuộc tính, hồ sơ); tiến hành làm sạch dữ liệu thửa đất và bảo đảm các điều kiện kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. *Hoàn thành trong năm 2024.*

15. Sở Giáo dục và Đào tạo

Triển khai Học bạ điện tử trên địa bàn tỉnh năm học 2024-2025. *Hoàn thành trong năm 2024.*

16. Đề nghị Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đắk Lắk

Chỉ đạo, đôn đốc các ngân hàng Vietcombank, Vietinbank, BIDV chi nhánh tỉnh triển khai giải pháp đánh giá khả tín khách hàng vay tín chấp, giúp người dân tiếp cận các nguồn vốn chính thống, vay vốn tiêu dùng, góp phần hạn chế “tín dụng

đen” theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

17. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Triển khai ứng dụng xác thực thông tin sinh trắc trên Căn cước công dân gắn chip tại Bộ phận một cửa của Cơ quan bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh. *Hoàn thành trong năm 2024.*

18. Các sở, ngành: Thanh tra tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn... theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn thu thập, số hóa dữ liệu của các bộ, ngành chủ quản khi có văn bản triển khai thực hiện, không để bị động làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của Đề án.

Đối với các sở, ngành đã xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành của đơn vị mình tiếp tục khai thác và rà soát việc cơ sở dữ liệu do đơn vị mình xây dựng có đồng bộ, tương thích trong việc kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm cơ sở khai thác có hiệu quả dữ liệu thông tin về con người sẵn có phục vụ công tác quản lý và làm giàu dữ liệu dân cư.

19. Công tác tuyên truyền

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Trung tâm Công nghệ và Công nghệ Thông tin điện tử tỉnh; các cơ quan báo chí địa phương; Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm TT-VH-TT các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục tuyên truyền về chính sách pháp luật và mục tiêu, lợi ích triển khai Đề án 06, tài khoản Định danh điện tử, Căn cước công dân gắn chip, Trung tâm dữ liệu quốc gia, những thành tích, kết quả hoạt động của các lực lượng và kết quả ứng dụng, hiệu quả của Đề án 06 thông qua các mô hình điểm để tạo nhận thức chung và sự đồng thuận trong Nhân dân. Khắc phục hạn chế trong công tác tuyên truyền, chủ động nghiên cứu có cách làm hay, sáng tạo để áp dụng tại mỗi địa phương, mỗi vùng miền, phù hợp với từng đối tượng nhằm giúp công tác tuyên truyền đạt hiệu quả cao nhất.

- Các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội trên địa bàn tỉnh tiếp tục chỉ đạo các bộ phận, cơ quan, đơn vị trực thuộc đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến rộng rãi tới người dân biết và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nhất là việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. *Thực hiện thường xuyên.*

- Bưu điện tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Thỏa thuận phối hợp

trong đẩy mạnh thực hiện các dịch vụ công trực tuyến đã ký kết, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC bảo đảm an toàn, kịp thời, chính xác. *Thực hiện thường xuyên.*

- UBND các huyện, thị xã, thành phố phát huy tối đa vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nâng cao kỹ năng số và chủ động thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến nhằm thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy, hình thành công dân số, xã hội số, nhất là các đối tượng yếu thế, người già, người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin hạn chế (*thực hiện thường xuyên*). Đặc biệt, cần có sự quan tâm, nghiên cứu, bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ hoạt động đối với Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP ở thôn, buôn, khu phố (*đối với nhóm đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước*).

- Đề nghị Tỉnh đoàn và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tiếp tục chỉ đạo các tổ chức đoàn, hội, đoàn viên thanh niên phát huy vai trò xung kích trong công tác tuyên truyền thực hiện Đề án 06, thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số cho đoàn viên, hội viên để làm hạt nhân tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân tiếp cận thực hiện chuyển đổi số, thực hiện các TTHC, ứng dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến và các nội dung của Đề án 06; nghiên cứu phát động phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo” nhằm khuyến khích đoàn viên, thanh niên đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các sản phẩm số hóa có ích cho xã hội.

20. Giao Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh)

- Thay mặt Tổ công tác tỉnh trực tiếp tổ chức làm việc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương về thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo việc triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới đạt hiệu quả cao nhất.

- Trực tiếp theo dõi, đôn đốc, hàng tháng tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện từng nội dung, nhiệm vụ cụ thể của Đề án 06, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh - Tổ trưởng Tổ công tác và thông báo đến các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố được biết. Trong đó, nêu rõ ưu điểm, tồn tại, hạn chế, trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị trong việc không hoàn thành nhiệm vụ Đề án 06.

- Tăng cường hướng dẫn các sở, ngành, địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ và mô hình điểm của Đề án 06, đặc biệt là chỉ đạo, phát huy hơn nữa vai trò của Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện, cấp xã.

- Thường xuyên theo dõi, chủ động tham mưu Tổ công tác tỉnh cập nhật, bổ sung các nhiệm vụ mới của Đề án 06 để chỉ đạo thực hiện kịp thời, trước mắt là bổ sung các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị này vào các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2024.

- Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các sở ngành có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt, triển khai và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- TCTTKĐA06 của Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh (đ/c Võ Văn Cảnh);
- UBMTTQ tỉnh;
- Ngân hàng NNVN CN Đắc Lắc;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Đắc Lắc, Đài PTTH tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Các phòng: TH, HCTC;
- Lưu: VT, NC (w.10b).

(để báo cáo)

(để phối hợp t/h)

(để thực hiện)

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị